

Hồ Chí Minh - Nhà báo tầm vóc quốc tế

PGS, TS. ĐỖ CHÍ NGHĨA

Ủy ban Văn hoá, Giáo dục của Quốc hội; Email: dochinghia6996@gmail.com

Nhận ngày 2 tháng 9 năm 2024; chấp nhận đăng tháng 9 năm 2024.

Tóm tắt: Chủ tịch Hồ Chí Minh, với hơn nửa thế kỷ hoạt động sáng tạo báo chí bằng tinh thần học hỏi không ngừng, thái độ khiêm tốn, cầu thị. Người đã để lại di sản báo chí vô cùng quý giá cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và những người làm báo vận dụng, đóng góp có hiệu quả vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Những bài học Hồ Chí Minh rút ra trong thực hành nghề báo cùng những lời dạy của Người về báo chí vẫn vẹn nguyên giá trị, khẳng định tầm vóc vĩ đại của một danh nhân văn hoá thế giới.

Từ khóa: Hồ Chí Minh; Nhà báo; danh nhân văn hoá thế giới.

Abstract: President Ho Chi Minh, with over half a century of creative journalism, demonstrated an insatiable spirit of learning, humility, and openness. He left an invaluable journalistic legacy for the entire Party, people, military, and those in journalism to apply effectively in the cause of building and defending socialist Vietnam. The lessons he drew from practicing journalism, along with his teachings on journalism, remain relevant today and affirm his stature as a great figure in world culture.

Keywords: Ho Chi Minh; journalist; world cultural figure.

Năm 1911, Hồ Chí Minh lấy tên là Văn Ba rời bến cảng Nhà Rồng đi tìm đường cứu nước. Khác với nhiều nhà cách mạng tiền bối, Bác không sang phương Đông mà lại sang Pháp - thành trì của chủ nghĩa thực dân. Các nhà sử học đánh giá đó là một quyết định sáng suốt, thể hiện nhãn quan chính trị sâu sắc, tìm hiểu tường tận kẻ thù để đánh bại kẻ thù. Tám năm sau, năm 1919, xuất hiện những bài báo tiếng Pháp đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc. Đó cũng là năm Người đưa ra bản yêu sách nổi tiếng về vấn đề thuộc địa, mà báo chí lúc bấy giờ đánh giá là "tiếng bom giữa Hội nghị Véc-xây". Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc lần đầu tiên đọc bản *Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa* của Lênin đăng trên tờ *Luy-ma-ni-tê*. Nó đánh dấu sự chuyển biến bước ngoặt trong tư tưởng của Bác, từ một người yêu nước thành một người cộng sản. Sự nghiệp cách mạng vô sản khởi nguồn từ *Luận cương* của Lê-nin cũng có thể coi là bắt đầu gần như đồng thời với sự nghiệp báo chí Hồ Chí Minh. "Cách mạng vô sản" là con đường, còn báo chí là phương tiện chủ yếu để Bác thực hiện lý tưởng cách

mạng, trao đổi tư tưởng và tập hợp đội ngũ những người cùng khổ, những người đồng chí quan tâm đến vấn đề giải phóng thuộc địa ngay giữa Pa-ri, đầu não của thực dân xâm lược.

Tính từ năm 1919 đến năm 1969, Hồ Chí Minh đã có 50 năm làm báo liên tục. Số bài báo của Người đã đăng tải khoảng 2000 bài. Như vậy, trung bình mỗi năm Bác viết 40 bài báo, một con số đáng nể với bất cứ nhà báo chuyên nghiệp nào, và cũng là một hiện tượng đặc biệt trong lịch sử báo chí Việt Nam. Hơn thế, với bề dày văn hoá xuất chúng, tầm hoạt động rộng, kiến thức uyên bác, thông thạo nhiều ngoại ngữ, Hồ Chí Minh đã thể hiện năng lực và bản lĩnh của một nhà báo tầm vóc quốc tế. Tên tuổi Nguyễn Ái Quốc đã trở nên quen thuộc với công chúng Pháp. Hàng loạt bài viết với bút danh khác nhau đề cập đến nhiều vấn đề của các nước thuộc địa đã đưa Bác trở thành một tác giả xuất sắc về các vấn đề phương Đông. Sau này, trên diễn đàn báo chí của Quốc tế Cộng sản, Bác cũng có những đóng góp quan trọng, tạo được dấu ấn đậm nét. Cả một cuộc đời hoạt động cách mạng và làm báo

không mệt mỏi, Hồ Chí Minh đã làm nên một sự nghiệp, để lại dấu ấn về vang dội với thời đại, trở thành niềm tự hào chung của các dân tộc bị áp bức, là biểu tượng niềm tin, lẽ sống của các phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Nhà báo Hồ Chí Minh - nhà văn hoá kiệt xuất của nhân loại

Để đánh giá đầy đủ tầm vóc báo chí Hồ Chí Minh, cần phải xuất phát từ tầm vóc văn hoá của Người. Nhà báo Hồ Chí Minh trước hết là □Anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa lớn□như UNESCO đã công nhận. Rồi đây, các nhà nghiên cứu sẽ còn phải mất nhiều công sức để lý giải nguồn gốc tư tưởng, phong cách văn hoá Hồ Chí Minh. Song điều có thể khẳng định ngay là ở Bác có sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa tinh hoa văn hoá dân tộc và những giá trị cao cả nhất của thời đại. Người ta tìm thấy ở Bác sự nhân ái, độ lượng, nghĩa tình của văn hoá phương Đông, lẫn sự năng động, nhạy bén, duy lý của văn hoá phương Tây. Người thừa hưởng một nền giáo dục Nho giáo và sống tuổi ấu thơ nơi xứ Nghệ - một vùng đất đầy bản sắc. Người đi khắp thế giới trên hành trình cách mạng, qua Ấn Độ, châu Phi, châu Âu; đến nước Mỹ để nhìn thấy bóng tối dưới chân tượng nữ thần Tự do, đồng nghĩa với việc nhận ra nghịch lý phát triển và bản chất của chủ nghĩa đế quốc, thực dân. Ra đi với canh cánh trong lòng ước vọng tìm con đường cứu nước, Người đến với chủ nghĩa Mác - Lênin một cách tự nhiên vì □chỉ có Lênin đề cập đến vấn đề giải phóng thuộc địa□. Nhưng chủ nghĩa Mác - Lênin trong tư duy Hồ Chí Minh lại nhuần nhuyễn tính dân tộc: □Nhân dân ta từ lâu đã sống với nhau có tình, có nghĩa. Từ khi có Đảng ta lãnh đạo, tình nghĩa ấy càng cao đẹp hơn, trở thành tình nghĩa đồng bào, đồng chí, tình năm châu, bốn biển một nhà. Biết chủ nghĩa Mác - Lênin là phải sống với nhau có tình nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình, có nghĩa, sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin?□⁽¹⁾.

Với tầm nhìn sâu sắc của một nhà văn hoá kiệt xuất, Hồ Chí Minh luôn tìm ra những điểm tương đồng, hoà hợp, lấy cái thống nhất để loại bỏ cái dị biệt, hướng con người tới sự đồng cảm và chia sẻ. □Học thuyết của Khổng Tử có ưu điểm của nó là sự

tu dưỡng cá nhân. Tôn giáo của Giêsu có ưu điểm của nó là lòng nhân ái cao cả. Chủ nghĩa Mác có ưu điểm của nó là phương pháp làm việc biện chứng. Chủ nghĩa Tôn Dật Tiên có ưu điểm là chính sách của nó thích hợp với điều kiện Việt Nam. Khổng Tử, Giêsu, Mác, Tôn Dật Tiên chẳng có ưu điểm chung đó sao? Họ đều muốn một hạnh phúc cho loài người, mưu phúc lợi cho xã hội. Nếu hôm nay họ sống trên đời này, nếu họ họp lại một chỗ, tôi tin rằng nhất định họ sống với nhau rất hoàn mỹ. Tôi cố gắng làm học trò nhỏ của các vị ấy!□

Người vượt lên những định kiến thông thường để luôn hướng về tương lai, đón trước xu thế phát triển của thời đại. Nhà văn Trung Quốc Quách Mạt Nhược đánh giá Hồ Chí Minh là bậc □đại nhân, đại trí, đại dũng□. Một nhà nghiên cứu phương Tây khác thì gọi Bác là □Người cùng thời vĩ đại nhất thế hệ chúng ta□. Ở nhiều trường đại học trên thế giới đã xuất hiện môn *Hồ Chí Minh học* như một bộ phận không tách rời của văn hoá phương Đông và văn hoá thế giới. Ngay từ năm 1923, nhà thơ Nga nổi tiếng Ô-xíp Man-đen-xtan đã nhìn thấy ở Nguyễn Ái Quốc - một người □thanh niên cách mạng bình thường□ các đặc điểm sẽ tạo thành vị danh nhân kiệt xuất của văn hoá thế giới sau này: □Cả diện mạo Nguyễn Ái Quốc toát lên sự lịch thiệp và tế nhị. Từ Nguyễn Ái Quốc tỏa ra một nền văn hoá, không phải như văn hoá châu Âu mà có lẽ là một văn hoá tương lai□⁽²⁾.

Sức hấp dẫn Hồ Chí Minh làm cả những kẻ thù của Người phải kiêng nể. Năm 1932, Tổng Văn Sơ (Nguyễn Ái Quốc) bị bắt ở Hương Cảng. Thực dân Pháp mặc cả với đế quốc Anh định bí mật đưa Người về nước để thực hiện bản án tử hình. Cùng với sự giúp đỡ của những trí thức người Anh tiến bộ như ông bà luật sư Lô-dơ-bai thì chính sức hấp dẫn của tư duy Hồ Chí Minh đã cứu Người khỏi vòng hiểm nguy. Chỉ một lần tiếp xúc, tầm vóc văn hóa tinh tế của Nguyễn Ái Quốc làm cho vợ chồng viên Phó Thống đốc Anh ở Hồng Kông phải kính nể. Thế là từ một tội nhân, Nguyễn Ái Quốc ung dung lên toa tàu hạng nhất từ chiếc ca-nô cấm cò riêng của Thống đốc Anh, thoát khỏi mạng lưới mật thám Pháp dày đặc âm mưu bắt cóc đưa Người về

nước. Sức hấp dẫn Hồ Chí Minh là một trường lực vừa giản dị, vừa bí ẩn và không thể phủ nhận. Điều đó lý giải vì sao, năm 1990, giữa lúc chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Đông Âu và Liên Xô đang khủng hoảng và sụp đổ, thì Hồ Chí Minh - một người cộng sản tiêu biểu vẫn được UNESCO công nhận là "Anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hoá lớn" và ra nghị quyết tổ chức lễ kỷ niệm lần thứ 100 ngày sinh của Người với quy mô toàn thế giới. Nghị quyết của UNESCO nêu rõ: "Chủ tịch Hồ Chí Minh là kết tinh các truyền thống văn hoá trải qua mấy ngàn năm của dân tộc Việt Nam" và "Những lý tưởng của Người là hiện thân những khát vọng của nhân dân các nước trong việc khẳng định diện mạo văn hoá của mình"⁽³⁾.

Tầm vóc văn hoá Hồ Chí Minh là một thành quả của văn hoá nhân loại thế kỷ XX. Dựa trên các nền văn hoá ấy, những tác phẩm báo chí của Người chứa đựng những giá trị nhân văn cao cả, tầm tri thức sâu sắc và ý nghĩa chính trị lớn lao. Báo chí chính là một trong những phương tiện chủ yếu để Bác thể hiện tầm cao tư tưởng và lý tưởng cách mạng. Giáo sư Hà Minh Đức nhận xét: "Có thể nói, trừ đi những tác phẩm lớn của Người, tư tưởng Hồ Chí Minh được bộc lộ chủ yếu qua báo chí. Vì vậy sinh thời, báo chí là mặt trận tiến công, nơi diễn ra những cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng"⁽⁴⁾. Những tác phẩm báo chí Hồ Chí Minh cho thấy sự trưởng thành về nhận thức cách mạng đồng thời với sự trưởng thành về nghiệp vụ báo chí. Giá trị văn hoá Hồ Chí Minh trong các tác phẩm báo chí viết bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau, vì thế đương nhiên cũng được thừa nhận như một phần trong sự nghiệp cách mạng Hồ Chí Minh - "Người cùng thời vĩ đại nhất thế hệ chúng ta".

Tuy nhiên, nếu dừng lại ở đó, Hồ Chí Minh cũng chưa phải là một nhà báo tầm vóc quốc tế theo đúng nghĩa của từ này. Trong xã hội hiện đại, các nhà chính trị, các nhà văn hoá vẫn thường dùng báo chí làm phương tiện truyền tải tư tưởng của mình. Nhưng để trở thành nhà báo đích thực, nhà báo chuyên nghiệp với tất cả sự say mê, nhiệt huyết thì lại là chuyện khác. Lịch sử thế giới ghi nhận những nhà cách mạng vô sản tiền bối đều là những nhà báo đích thực (như Mác, Ăngghen, Lênin...). Điều này

có thể lý giải bởi ý thức sâu sắc của họ về vai trò của báo chí trong việc tuyên truyền, cổ động và tổ chức tập thể ý thức về một thứ vũ khí lợi hại trong lĩnh vực công tác tư tưởng. Hơn thế, nghề báo là nghề đi nhiều, giao tiếp rộng, có điều kiện để nhìn nhận sâu hơn mọi mặt đời sống xã hội - một tiêu chí cần thiết với những nhà cách mạng chân chính đang khát khao ước vọng giải phóng con người.

Có thể thấy, việc Hồ Chí Minh đến với nghề báo gần như đồng thời với việc lựa chọn con đường cách mạng vô sản không phải là một sự gặp gỡ tình cờ. Trên hành trình cách mạng của Người, gắn với những giai đoạn biến chuyển của dân tộc, là những tờ báo cách mạng do Bác trực tiếp tổ chức và chỉ đạo. Trong những điều kiện khác nhau, số lượng bản in không đồng nhất, dung lượng, khuôn khổ mỗi tờ báo một khác, song mục đích chung luôn là "chống thực dân đế quốc, chống phong kiến địa chủ, tuyên truyền độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội"⁽⁵⁾. Chất làm báo rất chuyên nghiệp dựa trên nền tảng văn hoá mang đậm dấu ấn thời đại, Hồ Chí Minh xứng đáng là một nhà báo tầm vóc quốc tế thế kỷ XX.

Con đường rèn nghề của một nhà báo vô sản chân chính

Như người ta nói: Thiên tài là 1% năng khiếu cộng với 99% khổ luyện. Con đường đến với nghề báo của Bác cũng gian nan và không kém phần chông gai, mà thành công chỉ có thể lý giải bởi một trí tuệ vượt trội và một nghị lực phi thường. Nói như Hồ Chí Minh "kinh nghiệm làm báo của Bác là kinh nghiệm làm báo ngược: học viết báo tiếng Pháp trước, rồi tiếng Trung, sau cùng mới là tiếng Việt". Nhờ sự hướng dẫn của một đồng chí cộng sản Pháp, Bác bắt đầu tập viết tin vắn cho báo *Đời sống thợ thuyền* (La vie ouvrière), mỗi tin chỉ 3 - 5 dòng. Khi đã quen tay, người bạn Pháp lại yêu cầu Bác viết dài thêm ra. "Cứ thế, dần dần, Bác viết được những bài báo dài 15 - 20 dòng, rồi cả cột dài. Lúc đó, đồng chí ấy lại bảo: "Thôi bây giờ phải viết rút ngắn lại, cùng những việc như vậy nhưng phải viết cho rõ, cho gọn"⁽⁶⁾.

Có hình dung quá trình "học nghề" của Bác ngay giữa thủ đô của chủ nghĩa thực dân Pháp, trong điều kiện sinh hoạt vất vả, lao động cực nhọc,

mới thấy hết ý chí của người cách mạng mẫu mực. Nhà báo Trần Đức Chính cho rằng: [Nghề báo là nghề đi từ binh nhì lên, chứ không hề có phong vượt cấp] Nghĩa là, phải lao vào nghề, làm lùi mà nâng tay nghề lên qua những trải nghiệm bản thân. Quả thật, con đường vào nghề báo của Nguyễn Ái Quốc là con đường như thế. Thử thách còn lớn hơn gấp bội khi Bác phải tập viết báo bằng một thứ ngôn ngữ không phải ngôn ngữ của dân tộc mình. Nhìn vào danh mục số bài viết của Bác từ năm 1919 đến năm 1924, có thể hình dung phần nào quá trình phấn đấu gian nan đó:

[1919: 4 bài, 1920: 2 bài, 1921: 11 bài, 1922: 27 bài, 1923: 35 bài, 1924: 60 bài]

GS. Hà Minh Đức nhận xét: [Như thế là các bài tăng dần vào những năm sau. Một năm viết 60 bài báo bằng tiếng nước ngoài, lại triển khai trên nhiều đề tài khác nhau càng chứng minh sức nghĩ, sức viết của một ngòi bút tài năng].

Trong quá trình vào nghề, một ưu thế lớn của Bác là hiểu biết thực tiễn phong phú, sâu sát đời sống thợ thuyền - nguồn tư liệu chính làm nên tác phẩm. Người hiểu rõ đời sống cơ cực của những người dân lao khổ bị áp bức và bản chất xấu xa, bản thù của chế độ thực dân. Hành trình qua Ấn Độ, châu Phi trên chuyến tàu từ bến cảng Nhà Rồng, Bác đã tận mắt chứng kiến cảnh hành hạ, đánh đập người bản xứ của những ông chủ da trắng. Số phận người dân thuộc địa ở đâu cũng giống nhau. Nhưng đến cảng Mác-xây, thấy những cô gái điểm châu chực đón khách, Người lại nhận ra một thực tế khác: ngay ở đất nước thực dân, đế quốc cũng có những tầng lớp nhân dân lao khổ, sống dưới đáy xã hội. Từ đó, Người đi sâu tìm hiểu đời sống anh em lao động nghèo và viết bài phản ánh tình cảnh của họ. Cho nên, ngòi bút của Nguyễn Ái Quốc sớm thể hiện tính chất quốc tế vô sản sâu sắc, cũng là thể hiện cách nhìn của một nhà báo tầm vóc quốc tế. Kiên quyết đấu tranh cho quyền lợi dân tộc thuộc địa, nhưng Nguyễn Ái Quốc vẫn phân biệt rạch ròi giữa một bên là bọn thực dân Pháp và một bên là nhân dân Pháp tiến bộ. Tầm nhìn ấy tạo cho tác phẩm của Người sức thuyết phục và ý nghĩa chính trị to lớn.

Không dừng lại ở việc tham gia viết bài cộng tác với những tờ báo tiến bộ ở Pháp, Bác còn trực tiếp đứng ra tổ chức tờ *Le Paria* (Người cùng khổ), danh nghĩa là Tiếng nói của Hội Liên hiệp thuộc địa Pháp. Đây là diễn đàn để Người thể hiện đầy đủ năng lực của một nhà báo chuyên nghiệp, đề cập đến nhiều vấn đề rộng lớn, từ Âu sang Á, từ Mỹ đến Phi... Cùng cộng tác với Người có một số đồng chí người An-giê-ri, Ma-gát... song Bác giữ vai trò chủ yếu: là chủ nhiệm kiêm chủ bút, đồng thời là người viết chính. Tính từ năm 1922 đến cuối 1923 khi Người lên đường bí mật sang Liên Xô, Bác đã viết cho tờ *Le Paria* gần 40 bài báo. Vai trò của Nguyễn Ái Quốc với tờ *Le Paria* còn thể hiện ở uy tín của Người với các đồng nghiệp. [Đồng chí Bùi Lâm nhớ lại rằng một lần khác khi đến tòa soạn *Người cùng khổ*, đồng chí đã gặp hai người Bắc Phi đang làm việc. Thình thoảng họ lại hỏi nhau: [Cái này đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã xem chưa? Cái này đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã duyệt rồi] Xem ý rất kính đồng chí Nguyễn Ái Quốc].

Từ một thanh niên yêu nước, kinh nghiệm hoạt động chính trị chưa nhiều, hiểu biết nghề báo chưa sâu, nhưng với quyết tâm [học làm báo để tuyên truyền cách mạng], Bác đã trưởng thành nhanh chóng trong vai trò một nhà báo, một nhà cách mạng chuyên nghiệp. Ngòi bút đa dạng, có thể tung hoành trên nhiều đề tài, phạm vi phản ánh sâu rộng từ Á sang Âu, từ Mỹ sang Phi, Hồ Chí Minh đã tạo dựng được uy tín, tầm vóc của một nhà báo vô sản quốc tế chân chính.

Hồ Chí Minh - người làm báo bằng nhiều thứ tiếng

Một điều đặc biệt nữa là hiếm có vị lãnh tụ nào lại viết báo bằng nhiều thứ tiếng như Hồ Chí Minh. Khả năng ngoại ngữ đã tạo điều kiện cho Bác thêm nhiều cơ hội nhìn rộng ra thế giới xung quanh, tăng cường giao lưu học hỏi kinh nghiệm với các đồng chí, đồng nghiệp. Ngoài viết báo bằng tiếng Pháp, Hồ Chí Minh còn viết cho tờ *Tiếng coi*, tờ *Quốc tế Cộng sản* bằng tiếng Nga, tờ *Cứu vong nhật báo* bằng tiếng Trung Quốc... Những năm tháng sau này, trở lại Tổ quốc, trực tiếp lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, Bác đã viết hàng nghìn bài cho các tờ

báo Đảng. Tầm vóc quốc tế của Người lại thể hiện ở khả năng khai thác tư liệu trên các tờ báo nước ngoài, đặc biệt □ dùng tư liệu trên báo địch để đánh địch □ Đây là cách làm phổ biến của báo chí thế giới hiện đại, tạo nên hiệu quả tuyên truyền rõ rệt. Có thể thấy điều này qua loạt tiểu phẩm báo chí Hồ Chí Minh: □ Đạo đức Mỹ □ □ Văn minh Mỹ □ □ Tự do kiểu Mỹ □ □ 9 triệu người điên □.. Khả năng khái quát cao, cách viết hài hước, dí dỏm, những bài viết của Bác thể hiện một phong cách báo chí linh hoạt, sáng tạo, hiện đại. Bác đứng ở tâm thế đại diện cho một dân tộc yêu hòa bình, chuộng lẽ phải và công lý để vạch tội kẻ thù, lên án bản chất dã man tàn bạo của những thế lực tự cho mình là □ đại diện văn minh □ nhưng lại nuôi dã tâm huỷ diệt dân tộc khác, chà đạp lên nhân phẩm con người. Với khả năng luận chiến sắc sảo đi thẳng vào những vấn đề nóng bỏng của thời đại, của dân tộc, tác phẩm báo chí Hồ Chí Minh vừa là tiếng nói của công lý và chân lý, vừa thể hiện chất nhân văn cộng sản sâu sắc, luôn hướng về con người, bảo vệ con người.

Nghề báo là nghề rất đặc biệt, đòi hỏi sự sáng tạo của mỗi cá nhân, song sản phẩm báo chí lại mang dấu ấn tập thể sâu sắc. Sự phối hợp ăn ý giữa các đồng nghiệp sẽ tạo nên cộng hưởng về hiệu quả, tăng thêm uy tín và khả năng tác động của báo chí vào đời sống xã hội. Hồ Chí Minh không chỉ biết nhiều ngôn ngữ mà còn hiểu sâu nền tảng văn hoá của những quốc gia sử dụng ngôn ngữ ấy. Cho nên, ngoài khả năng viết báo độc lập, Người còn có thể phối hợp, tổ chức, quy tụ các đồng chí khác trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế để cùng ra báo hoặc viết chung trên những đề tài lớn. Tờ *Le Paria* là minh chứng thuyết phục cho khả năng đáng quý đó. Những năm sau này, khi sang Liên Xô, làm việc trong Bộ phương Đông của Quốc tế Cộng sản, năng lực này của Người tiếp tục được phát huy. Loạt bài đánh giá những vấn đề lớn của cách mạng Đông Dương giai đoạn thoái trào sau Xô viết Nghệ Tĩnh, rút ra những bài học và chỉ đạo chiến lược có ý nghĩa như một chỉ dẫn chính thức của Bộ phương Đông với phong trào cộng sản Đông Dương, viết bằng tiếng Nga, đăng tải nhiều kì trên tạp chí *Quốc tế cộng sản* đã được các nhà sử học xác định là của Nguyễn

Ái Quốc viết chung với một số nhà lãnh đạo Quốc tế cộng sản và Bộ phương Đông⁽⁹⁾. Cũng cần nhắc lại rằng, lúc đó Người vừa thoát khỏi nhà tù Hương Cảng chưa được bao lâu, tiếng Nga là một ngôn ngữ khó và những người viết chung loạt bài với Bác đều là những nhà báo, nhà hoạt động cách mạng quốc tế nổi tiếng... Quả thực, tầm vóc quốc tế của nhà báo Hồ Chí Minh là niềm tự hào lớn với những người làm báo cách mạng Việt Nam. Tiếp cận những tư liệu về thời kỳ làm báo ở nước ngoài của Bác, lại thêm ngỡ ngàng trước những dấu ấn Người đã tạo dựng nên. Nói như nhà nghiên cứu Đỗ Quang Hưng, những phát hiện như thế □ đã mở ra cho tôi một cách nghĩ khác khi khai thác những di sản to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho chúng ta □⁽¹⁰⁾.

Hồ Chí Minh - nhà báo, nhà tư tưởng lớn

Nghiên cứu về sự nghiệp báo chí Hồ Chí Minh có ý kiến cho rằng: Bác là nhà văn hoá kiệt xuất, là vĩ nhân có ảnh hưởng lớn tới lịch sử dân tộc và thế giới thế kỷ XX, điều đó đã được chứng minh. Bác là một nhà báo chuyên nghiệp, sử dụng được nhiều ngôn ngữ, đề cập nhiều vấn đề lớn, có ý nghĩa sâu sắc với đời sống, điều đó cũng không có gì phải bàn cãi. Nhưng nói Bác là nhà báo tầm vóc quốc tế thì còn phải đề cập đến tầm cao tư tưởng Hồ Chí Minh trong những tác phẩm báo chí của Người. Quan điểm của Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp, về cách mạng vô sản thuộc địa và chính quốc... đã trở thành tài sản quý giá, đóng góp vào kho tàng lý luận của phong trào cộng sản quốc tế. Ở phương diện báo chí, Hồ Chí Minh nổi bật với khả năng xét đoán, nhìn nhận vấn đề một cách tinh tế, độc lập, sâu sắc. Tư tưởng cơ bản của Hồ Chí Minh thể hiện trong các tác phẩm báo chí là ý thức giải phóng dân tộc (không có gì quý hơn độc lập tự do), giải phóng con người, đề cao tiêu chí bình đẳng trong các mối quan hệ quốc tế. Đồng chí Phạm Văn Đồng nhận xét: □ Trong luận điểm về cách mạng của Hồ Chí Minh, trung tâm là luận điểm về con người. Đối với Hồ Chí Minh, mục tiêu, cứu cánh, phương tiện và động lực cách mạng đều ở trong con người. Tất cả bắt đầu từ con người và con người làm ra tất cả. Quan điểm đó của Hồ Chí Minh xét cho cùng là tình cảm

quý trọng và yêu mến đối với con người, là chủ nghĩa nhân đạo cộng sản^[11].

PGS.TS Nguyễn Bá Linh cho rằng: "Từ khi trở thành người cộng sản đầu tiên của Việt Nam, cùng với việc thực hiện những nhiệm vụ của Quốc tế cộng sản, của Đảng Cộng sản Pháp, Hồ Chí Minh đã truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin và con đường cứu nước về nước, chuẩn bị cho việc thành lập Đảng. Các báo *Người cùng khổ*, *Việt Nam hôm nay*, *Đường cách mệnh*, *Bản án chế độ thực dân Pháp*, cùng những bài báo Người viết cho *Đời sống công nhân*, *Tạp chí Cộng sản*, *Tạp chí Thông tin quốc tế*... là những công cụ quan trọng giúp người Việt Nam trong các tổ chức yêu nước từng bước chuyển từ tinh thần yêu nước truyền thống sang tinh thần yêu nước trên tư tưởng, lập trường Hồ Chí Minh"^[12].

Đồng chí Trường Chinh, tác giả bản *Đề cương văn hoá* nổi tiếng nhận xét: "Người là nhà hoạt động chính trị lỗi lạc, người thầy và lãnh tụ vĩ đại của cách mạng Việt Nam, đồng thời là nhà văn, nhà báo mà cuộc đời gắn chặt với sự nghiệp cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới nói chung, gắn chặt với cách mạng văn hóa nói riêng"^[13].

Tâm cao tư tưởng Hồ Chí Minh đã được các học giả và chính khách trên thế giới thừa nhận. Nhà báo Pháp Le-côt-trơ viết: "Ông Hồ đã hồi sinh một dân tộc, tái tạo một quốc gia, lãnh đạo hai cuộc chiến tranh về cơ bản là cuộc chiến tranh của những người bị áp bức. Cuộc chiến đấu của ông chống Pháp dẫn đến sự giải tán của một đế quốc thuộc địa lớn. Cuộc chiến đấu của ông chống Mỹ tỏ rõ cái giới hạn của sức mạnh kỹ thuật khi đương đầu với con người"^[14].

Quốc vương Campuchia N. Si-ha-núc lại xuất phát từ một góc nhìn khác: "Trong cái thế giới tàn bạo này, Người đã đem lại cho chúng ta cũng như bao nhiêu dân tộc khác, những lý do để mà hy vọng"^[15].

Tâm vóc báo chí Hồ Chí Minh trước hết dựa trên cơ sở tâm vóc tư tưởng và ý thức chính trị của một nhà cách mạng chuyên nghiệp, một nhà văn hoá lớn thế giới như UNESCO đã ghi nhận. Song nó còn thể hiện ở khả năng làm báo xuất sắc, sự nhạy bén, năng động trong nắm bắt thông tin của một nhà báo chuyên nghiệp. Hồ Chí Minh không chỉ là một nhà lý luận với tâm vóc tư duy chiến lược về báo chí, mà

trước hết và trên hết là một nhà báo thực thụ, một nhà báo tầm vóc quốc tế. Ngòi bút của Người có khả năng đi sâu vào nhiều đề tài, viết báo bằng nhiều thứ tiếng. Đánh giá tổng quát về sự nghiệp báo chí Hồ Chí Minh, Giáo sư Hà Minh Đức nhận xét: "Người là nhà báo vô sản lớn nhất của cách mạng Việt Nam" Tác phẩm báo chí của Người "thể hiện rõ tinh thần quốc tế vô sản, thâm sâu kiến thức và chất nghiên cứu xã hội. Ngòi bút báo chí không bó hẹp trong phạm vi một dân tộc mà mang tầm vóc, tri thức và kinh nghiệm của một nhà hoạt động báo chí quốc tế"^[16]. "Có thể nói Hồ Chí Minh mang tâm cỡ của một nhà báo quốc tế"^[17].

Song hành cùng con đường cách mạng, sự nghiệp báo chí Hồ Chí Minh là di sản quý báu của nền văn hoá dân tộc, với những biểu hiện rất phong phú, sinh động. Nhưng tựu trung lại, Hồ Chí Minh là nhà báo tầm vóc quốc tế, đồng thời là người thầy vĩ đại của nền báo chí cách mạng Việt Nam. Đó là tâm vóc một nhà báo - nhà cách mạng luôn kết hợp nhuần nhuyễn tính dân tộc với tính thời đại; một tâm lòng yêu nước sâu sắc, chất chứa tinh thần quốc tế vô sản, một trí tuệ tiêu biểu cho thời đại chúng ta./.

(1), (2), (3) Phan Ngọc (2002), *Bản sắc văn hoá Việt Nam*, Nxb. Văn học, Hà Nội, tr.432, 452, 419.

(4) Hà Minh Đức (2000), *Sự nghiệp báo chí và văn học của Hồ Chí Minh*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, tr.161.

(5) Hồ Chí Minh (1995), *Về vấn đề báo chí*, Tài liệu tham khảo, Phân viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội, tr.176.

(6) Hồ Chí Minh (1995), *Về vấn đề báo chí*, sđd, tr.172.

(7) V.I.Lênin (1970), *Về vấn đề báo chí*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, tr. 39.

(8) Hồng Hà (2000), *Bác Hồ đi cứu nước*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội, tr.43.

(9) Hà Minh Đức (1985), *Tác phẩm văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 256, 257.

(10) Đỗ Quang Hưng (2001), *Thêm những hiểu biết về Hồ Chí Minh*, Nxb. Lao động, Hà Nội, tr. 257.

(11) Phạm Văn Đồng (1990), *Hồ Chí Minh, một con người, một dân tộc, một thời đại, một sự nghiệp*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, tr.29.

(12) Nguyễn Bá Linh (1995), *Tư tưởng Hồ Chí Minh - Một số nội dung cơ bản*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.54.

(13) Trường Chinh (1983), *Diễn văn Lễ kỷ niệm 40 năm ra đời đề cương văn hóa*, Hà Nội.

(14), (15) Trần Văn Giàu (1997), *Sự hình thành và cơ bản Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 13, 169.

(16), (17) Trần Văn Giàu (1997), *Sự nghiệp báo chí và văn học của Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 11, 162.